



BỘ TƯ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

BẢN TIN SỐ VỀ PHÁP LUẬT

THÁNG 04/2026



MỤC LỤC

1. Văn bản được ban hành trong Tháng 4/2026.....	3
2. Văn bản có hiệu lực trong Tháng 4/2026.....	7
3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 20/03/2026- 20/04/2026)	12

1. Văn bản pháp luật ban hành trong Tháng 4/2025

1.1. Luật Hành chính

1.1.1. Quy định về xử phạt hành chính luật sư, công chứng, hôn nhân gia đình



Ngày 01/4/2026, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 109/2026/NĐ-CP](#) quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phục hồi và phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực:

- Hỗ trợ tư pháp, bao gồm: luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; chứng thực; giám

định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại;

- Hành chính tư pháp, bao gồm: hộ tịch; quốc tịch; nuôi con nuôi; phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước;
- Hôn nhân và gia đình;
- Thi hành án dân sự, bao gồm: thi hành án dân sự, thừa phát lại;
- Phục hồi, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

1.2.2. Chỉ thành lập tổ chức hành chính mới trong trường hợp thật sự cần thiết

Nghị định số 121/2026/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 03/4/2026, có hiệu lực từ ngày 05/4/2026 đã đặt ra nguyên tắc quan trọng trong việc thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

Theo khoản 1 Điều 4 [Nghị định 121/2026/NĐ-CP](#) quy định rõ: việc thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính phải bảo đảm đúng điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật; đồng thời, chỉ thành lập tổ chức hành chính mới trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn.

1.1.3. Phân cấp quản lý tổ chức cán bộ trong hệ thống Thi hành án dân sự

Ngày 06/4/2026, Bộ Tư pháp đã ban hành [Thông tư 03/2026/TT-BTP](#) về việc phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của hệ thống Thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.



Thông tư này áp dụng cho Cục Quản lý Thi hành án dân sự, các tổ chức thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự tại Trung ương, Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố và các tổ chức thuộc Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố, cùng với công chức và người lao động tại các đơn vị này.

- Nguyên tắc phân cấp

Thông tư quy định các nguyên tắc phân cấp quản lý tổ chức cán bộ, bao gồm việc đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Đảng. Phân cấp thẩm quyền quản lý phải phù hợp với năng lực quản lý của các cấp, đảm bảo hiệu quả và thống nhất trong chỉ đạo,

điều hành. Đồng thời, việc phân cấp đi đôi với kiểm soát quyền lực và tăng cường trách nhiệm của các lãnh đạo trong hệ thống Thi hành án dân sự.

- Thẩm quyền giao biên chế và tuyển dụng công chức

Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự có thẩm quyền quyết định giao biên chế công chức cho các tổ chức thuộc Cục và Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố. Cục trưởng cũng có thẩm quyền tuyển dụng công chức vào các vị trí từ ngạch Chuyên viên chính trở xuống, trừ một số trường hợp đặc biệt. Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có thẩm quyền tiếp nhận công chức vào các vị trí từ ngạch Chuyên viên trở xuống.

1.1.4. Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao phải xử tối thiểu 5 vụ án/năm từ 01/6/2026

Ngày 01/4/2026, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành [Thông tư 07/2026/TT-TANDTC](#) quy định về việc thực hiện nhiệm vụ xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc của Thẩm phán Tòa án nhân dân công tác tại Tòa án nhân dân tối cao. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/6/2026.



Theo Điều 4, thẩm phán nhân dân công tác tại tòa án nhân dân tối cao tham gia xét xử, giải quyết tối thiểu 05 vụ án, vụ việc/năm.

Thẩm phán tòa án nhân dân công tác tại tòa án nhân dân tối cao tham gia xét xử, giải quyết vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự (gồm vụ án dân sự và việc dân sự), vụ việc phá sản; vụ việc vi phạm hành chính và vụ án, vụ việc khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Luật Tài chính

1.2.1. Hướng dẫn kê khai và nộp thuế cho tài sản mã hóa

Ngày 06/4/2026, Bộ Tài chính đã ban hành [Thông tư 41/2026/TT-BTC](#) hướng dẫn việc kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế trên thị trường tài sản mã hóa. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Thông tư áp dụng cho các tổ chức và cá nhân liên quan đến hoạt động giao dịch,

chuyển nhượng, kinh doanh tài sản mã hóa tại Việt Nam.



Các tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa phải kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định. Hồ sơ khai thuế thực hiện theo mẫu biểu quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư và Nghị định liên quan.

Tổ chức cung cấp dịch vụ phải xác định và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp hàng quý. Số thuế tạm nộp sẽ được trừ vào số thuế phải nộp theo quyết toán thuế năm. Hồ sơ khai thuế thực hiện theo mẫu biểu quy định.

Tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho các giao dịch chuyển nhượng tài sản mã hóa của tổ chức nước ngoài và cá nhân. Thời điểm khấu trừ là khi xác nhận giao dịch thành công. Số thuế khấu trừ được xác định theo tỷ lệ quy định.

1.3. Luật Đất đai

1.3.1. Tăng trần thu nhập mua nhà ở xã hội lên 25 triệu đồng mỗi tháng

[Nghị định 136/2026/NĐ-CP](#) (có hiệu lực từ 07/4/2026) đã nói điều kiện về thu nhập để nhiều người dân có thể mua nhà ở xã hội hơn.

Theo đó, với người chưa kết hôn hoặc được xác nhận độc thân, mức thu nhập bình quân tối đa dự kiến nâng lên khoảng 25 triệu đồng/tháng. Mức này cao hơn so với quy định trước đó (20 triệu đồng/tháng áp dụng từ tháng 10/2025), giúp mở rộng thêm đối tượng được hưởng chính sách.



Đối với người đã kết hôn, tổng thu nhập của hai vợ chồng được nâng lên tối đa 50 triệu đồng/tháng, tăng thêm 10 triệu đồng so với trước đó. Trường hợp người độc thân đang nuôi con chưa thành niên, mức thu nhập tối đa để được mua nhà ở xã hội cũng được nâng lên 35 triệu đồng/tháng. Thu nhập sẽ được tính theo mức bình quân trong 12 tháng gần nhất và cần có xác nhận của nơi làm việc. Ngoài ra, UBND cấp tỉnh có thể điều chỉnh mức thu nhập cho phù hợp với thực tế địa

phương, nhưng không được vượt quá mức trần quy định.

1.4. Luật Lao động

1.4.1. Người có chứng chỉ kỹ năng nghề được ưu tiên tuyển dụng, nâng lương

Ngày 07/04/2026, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 138/2026/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều của [Luật Việc làm](#) về phát triển kỹ năng nghề, có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Theo Điều 25 Nghị định 138/2026/NĐ-CP, người lao động khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia được người sử dụng lao động xem xét ưu tiên trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng lao động ở vị trí việc làm phù hợp với nghề và bậc trình độ kỹ năng nghề đã được cấp chứng chỉ.



Bên cạnh đó, người lao động còn được xét hưởng mức lương, trả công, chế độ nâng lương, nâng bậc, phụ cấp, trợ cấp và các chế độ đãi ngộ khác theo công việc hoặc chức danh tương ứng với bậc trình độ kỹ năng nghề đã được công nhận

theo quy định của pháp luật về lao động và thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

Đáng chú ý, khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở bậc cao hơn, người lao động được xét công nhận năng lực và tiếp tục được ưu tiên trong tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, phụ cấp, trợ cấp và thăng tiến nghề nghiệp.

2. Văn bản pháp luật có hiệu lực Tháng 3/2026

2.1. Luật Hành chính

2.1.1. Từ ngày 01/4/2026, có thể gửi dữ liệu vi phạm giao thông qua VNeID và hệ thống tích hợp số

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2026/NĐ-CP quy định rõ quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính và có hiệu lực từ ngày 01/4/2026.

Điều 16 [Nghị định 61/2026/NĐ-CP](#) đã bổ sung các hình thức cung cấp dữ liệu do cá nhân, tổ chức thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Đáng chú ý, lần đầu tiên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) được ghi nhận là một trong những kênh chính thức để gửi dữ liệu vi phạm.



Theo đó, ngoài các hình thức truyền thông như cung cấp trực tiếp tại trụ sở cơ quan chức năng, gửi qua thư điện tử hoặc dịch vụ bưu chính, người dân còn có thể gửi thông tin qua cổng thông tin điện tử, ứng dụng trên thiết bị di động, trong đó có VNeID và các ứng dụng số khác được công bố chính thức.

2.1.2. Từ 20/4/2026, trang bị phương tiện chữa cháy không bảo đảm bị phạt tới 40 triệu đồng

Nghị định 69/2026/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 106/2025/NĐ-CP về xử phạt vi phạm phòng cháy chữa cháy có hiệu lực từ ngày 20/4/2026 quy định phạt tiền từ 30 - 40 triệu đồng đối với hành vi:

- Trang bị, lắp đặt thiết bị thuộc hệ thống báo cháy không bảo đảm theo quy định;
- Trang bị, lắp đặt thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy không bảo đảm theo quy định.
- Trang bị phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới không bảo đảm số

lượng hoặc không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

2.1.3. Quy định về trục xuất và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam

[Nghị định 59/2026/NĐ-CP](#) quy định hình thức xử phạt trục xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trục xuất có hiệu lực từ ngày 01/4/2026.



Theo Điều 5, đối tượng áp dụng hình thức xử phạt trục xuất là người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong phạm vi lãnh thổ, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam bị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất theo quy định của [Luật Xử lý vi phạm hành chính](#) và các nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực.

Trường Đại học Luật Hà Nội

2.1.4. Từ ngày 01/4/2026, bổ sung thêm trường hợp miễn phí cấp thị thực



[Thông tư 28/2026/TT-BTC](#) có hiệu lực từ ngày 01/4/2026 bổ sung 02 trường hợp miễn phí cấp thị thực bao gồm:

- Cấp thẻ miễn thị thực đặc biệt cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;
- Trường hợp vì lý do an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế hoặc cạnh tranh thủ.

2.2. Luật Đầu tư

2.2.1. Quy định mới về đầu tư ra nước ngoài

[Nghị định 103/2026/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài chính thức có hiệu lực từ ngày 03/04/2026.

Nghị định này áp dụng cho các nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền,

Chất lượng cao tạo nên giá trị bền vững

cũng như các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Nghị định quy định chi tiết các điều khoản của Luật Đầu tư liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài, bao gồm thủ tục và quản lý nhà nước. Tuy nhiên, các hoạt động đầu tư ra nước ngoài như mua bán chứng khoán hoặc đầu tư trong lĩnh vực dầu khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.



Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện như không thuộc ngành nghề cấm đầu tư, có quyết định đầu tư hợp lệ, và hoàn thành nghĩa vụ thuế. Thủ tục bao gồm việc cấp, điều chỉnh, và chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Bộ Tài chính là cơ quan chủ quản thực hiện các thủ tục này.

2.2.2. Từ ngày 01/4/2026, bổ sung 4 chính sách mới tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển và đổi mới công nghệ

Nghị định 101/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ và có hiệu lực từ 01/4/2026.

Điểm nhấn nổi bật của [Nghị định 101/2026/NĐ-CP](#) là việc cụ thể hóa 4 nhóm chính sách trọng tâm nhằm thúc đẩy doanh nghiệp mạnh dạn ứng dụng và đổi mới công nghệ.

Tại mục 1 Chương V Nghị định 101/2026/NĐ-CP quy định 4 nhóm chính sách, gồm:

(1) Nhà nước ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp nhận công nghệ từ các tổ chức khoa học. Điều kiện đặt ra là doanh nghiệp phải có dự án thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư, đồng thời có hợp đồng hoặc giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ hợp lệ. Khi đáp ứng đủ tiêu chí, doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ thông qua các chương trình khoa học công nghệ và hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

(2) Chính sách khuyến khích mạnh mẽ sự hợp tác giữa doanh nghiệp với các tổ chức trong và ngoài nước, đặc biệt là viện nghiên cứu và trường đại học. Nội dung hợp tác đa dạng, từ phát triển sản phẩm, thương mại hóa kết quả nghiên

cứu đến đào tạo nhân lực chất lượng cao. Doanh nghiệp cũng được khuyến khích tham gia mô hình hợp tác công- tư, vận hành phòng thí nghiệm, chia sẻ dữ liệu và xây dựng mạng lưới chuyên gia đổi mới sáng tạo.



Khi tham gia các hoạt động này, doanh nghiệp và tổ chức sẽ được hưởng nhiều ưu đãi như hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ, ưu tiên thực hiện nhiệm vụ khoa học, thuận lợi tiếp cận hạ tầng kỹ thuật và các nguồn vốn từ quỹ khoa học công nghệ.

(3) Chính sách mở rộng hỗ trợ tới toàn bộ các chủ thể trong hoạt động chuyển giao công nghệ, bao gồm bên giao, bên nhận và các tổ chức trung gian.

(4) Nhà nước ưu tiên bố trí nguồn lực để phát triển mạng lưới tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, qua đó giúp cộng đồng doanh nghiệp tiếp cận công nghệ mới một cách hiệu quả hơn.

2.3. Luật Sở hữu trí tuệ

2.4.1. Quy định về quyền với đối tượng sở hữu công nghiệp do AI tạo ra

Nghị định 100/2026/NĐ-CP có hiệu lực từ 01/4/2026, sửa đổi Nghị định 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

Nghị định 100/2026/NĐ-CP đã bổ sung Điều 10a vào sau Điều 10 Nghị định 65/2023/NĐ-CP quy định về quyền đối với đối tượng quyền sở hữu công nghiệp được tạo ra có sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo:



Quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí do con người sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để tạo ra chỉ được xác lập theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 Luật Sở hữu trí tuệ nếu con người có đóng góp

đáng kể vào việc sáng tạo ra các đối tượng đó.

Người có đóng góp đáng kể vào việc sáng tạo ra sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí khi sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để tạo ra các đối tượng đó thì được coi là tác giả theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật Sở hữu trí tuệ.

3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 20/3/2026-20/4/2026)

(Nguồn: congbobanan.toaan.gov.vn)

3.1. Luật Hành chính

Bản án: số 183A ngày 02/04/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: Nguyễn Thị L

Thông tin về vụ án: Bà L xác định bà chỉ nhận được các Thông báo thu hồi đất gồm: Thông báo số 182/TB-UBND ngày 27/9/2022; Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2023 (điều chỉnh); và Thông báo số 21/TB-UBND ngày 18/02/2025 (tiếp tục điều chỉnh), với mục đích thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn tại khu Song Cầu. Theo bà, đến thời điểm cưỡng chế chưa có quyết định thu hồi đất nên phải áp dụng Luật Đất đai 2024; theo khoản 5 Điều 85, thông báo thu hồi đất có hiệu lực 12 tháng, do đó Thông báo số 182 và 60 đã hết hiệu lực. Việc UBND huyện ban hành Thông báo số 21 để điều chỉnh hiệu lực tính lại từ ngày 01/8/2024 là không có căn cứ vì pháp luật không quy định việc điều chỉnh thời hiệu thông báo thu hồi đất. Ngoài ra, các thông báo đều căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; theo khoản 3, 4, 7 Điều 76 Luật Đất đai 2024, dự án thuộc trường hợp phải điều chỉnh hoặc hủy bỏ nên không còn căn cứ thực hiện. Vì lý do trên, bà Nguyễn Thị L yêu cầu huỷ Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND huyện Lâm Thao về việc cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc; Thông báo thu hồi đất số 182/TB-UBND ngày 27/9/2022 (được điều chỉnh, sửa đổi tại Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2023 và Thông báo số 21/TB-UBND ngày 18/02/2025) của UBND huyện Lâm Thao.

Bản án: số 160 ngày 30/03/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: NGUYỄN XUÂN CH

Thông tin về vụ án: Ông CH khởi kiện quyết định bồi thường giải phóng mặt bằng. ông ch cho rằng nhà bị thu hồi thuộc sở hữu hợp pháp. tuy nhiên không ch không có chứng cứ chứng minh.

Bản án: số 148 ngày 24/03/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: BUI VĂN M

Đối tượng khởi kiện: QĐ hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, trưng dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Thông tin về vụ án: Ông Muôn khởi kiện quyết định bồi thường hỗ trợ tái định cư. ông muôn cho rằng nhà ở bị thu hồi thuộc sở hữu hợp pháp. tuy nhiên không có chứng cứ chứng minh.

3.2. Luật Dân sự:

Bản án: số 298 ngày 14/04/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tên bản án: Ông Đinh Thanh N kiện ông Đinh Văn H1 về “Tranh chấp đòi tài sản; yêu cầu hủy hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

Thông tin về vụ/việc: Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; xử: 1/ Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 1433/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. 2/ Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật. 3/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Ông Đinh Văn H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của các bên đương sự được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Bản án: số 206 ngày 20/03/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tên bản án: Phan Thị Ngọc H kiện Lê Quang H1

Thông tin về vụ/việc:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Quang Hòa.

2. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 1332/2025/DS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc Hương. - Tuyên bố Giao dịch chuyển nhượng nhà, đất ngày 19/12/2016 ký giữa bà Phan Thị Ngọc Hương và ông Lê Quang Hòa là vô hiệu. - Hủy Hợp đồng ủy quyền ngày 19/12/2016, số công chứng 45533, quyển số 19TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng Công chứng số 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Xử lý hậu quả hợp đồng vô hiệu: - Buộc bà Phan Thị Ngọc Hương phải trả cho ông Lê Quang Hòa 4.533.966.667 đồng (Bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). - Buộc ông Lê Quang Hòa và những người đang cư trú tại nhà, đất tại địa chỉ số 83 đường 12, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 849/2007/GCN do Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức cấp ngày 14/5/2007, đăng ký thay đổi ngày 04/6/2009 phải di dời, giao trả lại toàn bộ nhà, đất nêu trên cho bà Phan Thị Ngọc Hương để thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo quyết định kê biên tài sản số 44 ngày 13/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh).

Bản án: số 270 ngày 13/04/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: Phạm Tiến T1 - giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: anh T gặp T1 cùng bạn T1 tại đất nhà anh T. Khi đó anh T nhắc bạn của T1 về việc xây dựng trên đất không báo. T1 và anh T cự cãi chửi nhau. Sau đó T1 mang theo 01 khẩu súng ngắn quân dụng dạng súng K54 lại gần vị trí anh T đang đứng. Thấy T1 đến thì anh T vơ lấy cái gậy sắt vuông (dạng sắt hộp) đứng thủ. T1 rút khẩu súng ra, lên đạn rồi giơ lên trời bắn chỉ thiên. Anh T thấy vậy hoảng sợ chạy vòng quanh trong trường gà. T1 tiếp tục lên đạn đuổi theo anh T, T1 vừa chạy vừa bắn về phía T 02 phát súng thì thấy T chảy máu ở chân. Thấy T nằm lại trên vỉa hè ở đường T1 mang theo súng

rời khỏi hiện trường. Anh T bị thương tật 20%.

3.2. Luật Hình sự:

Bản án: số 270 ngày 13/04/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: Phạm Tiến T1 - giết người (điều 123 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: anh T gặp T1 cùng bạn T1 tại đất nhà anh T. Khi đó anh T nhắc bạn của T1 về việc xây dựng trên đất không báo. T1 và anh T cự cãi chửi nhau. Sau đó T1 mang theo 01 khẩu súng ngắn quân dụng dạng súng K54 lại gần vị trí anh T đang đứng. Thấy T1 đến thì anh T vợ lấy cái gậy sắt vuông (dạng sắt hộp) đứng thủ. T1 rút khẩu súng ra, lên đạn rồi giơ lên trời bắn chỉ thiên. Anh T thấy vậy hoảng sợ chạy vòng quanh trong trường gà. T1 tiếp tục lên đạn đuổi theo anh T, T1 vừa chạy vừa bắn về phía T 02 phát súng thì thấy T chảy máu ở chân. Thấy T nằm lại trên vỉa hè ở đường T1 mang theo súng rời khỏi hiện trường. Anh T bị thương tật 20%.

Bản án: số 183A ngày 02/04/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội

Tên bản án: Nguyễn Thị L

Thông tin về vụ án: Bà L xác định bà chỉ nhận được các Thông báo thu hồi đất gồm: Thông báo số 182/TB-UBND ngày 27/9/2022; Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2023 (điều chỉnh); và Thông báo số 21/TB-UBND ngày 18/02/2025 (tiếp tục điều chỉnh), với mục đích thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn tại khu Song Cầu. Theo bà, đến thời điểm cưỡng chế chưa có quyết định thu hồi đất nên phải áp dụng Luật Đất đai 2024; theo khoản 5 Điều 85, thông báo thu hồi đất có hiệu lực 12 tháng, do đó Thông báo số 182 và 60 đã hết hiệu lực. Việc UBND huyện ban hành Thông báo số 21 để điều chỉnh hiệu lực tính lại từ ngày 01/8/2024 là không có căn cứ vì pháp luật không quy định việc điều chỉnh thời hiệu thông báo thu hồi đất. Ngoài ra, các thông báo đều căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; theo khoản 3, 4, 7 Điều 76 Luật Đất đai 2024, dự án thuộc trường hợp phải điều chỉnh hoặc hủy bỏ nên không còn căn cứ thực hiện. Vì lý do trên, bà Nguyễn Thị L yêu cầu huỷ Quyết định số

1055/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND huyện Lâm Thao về việc cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc; Thông báo thu hồi đất số 182/TB-UBND ngày 27/9/2022 (được điều chỉnh, sửa đổi tại Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2023 và Thông báo số 21/TB-UBND ngày 18/02/2025) của UBND huyện Lâm Thao.
